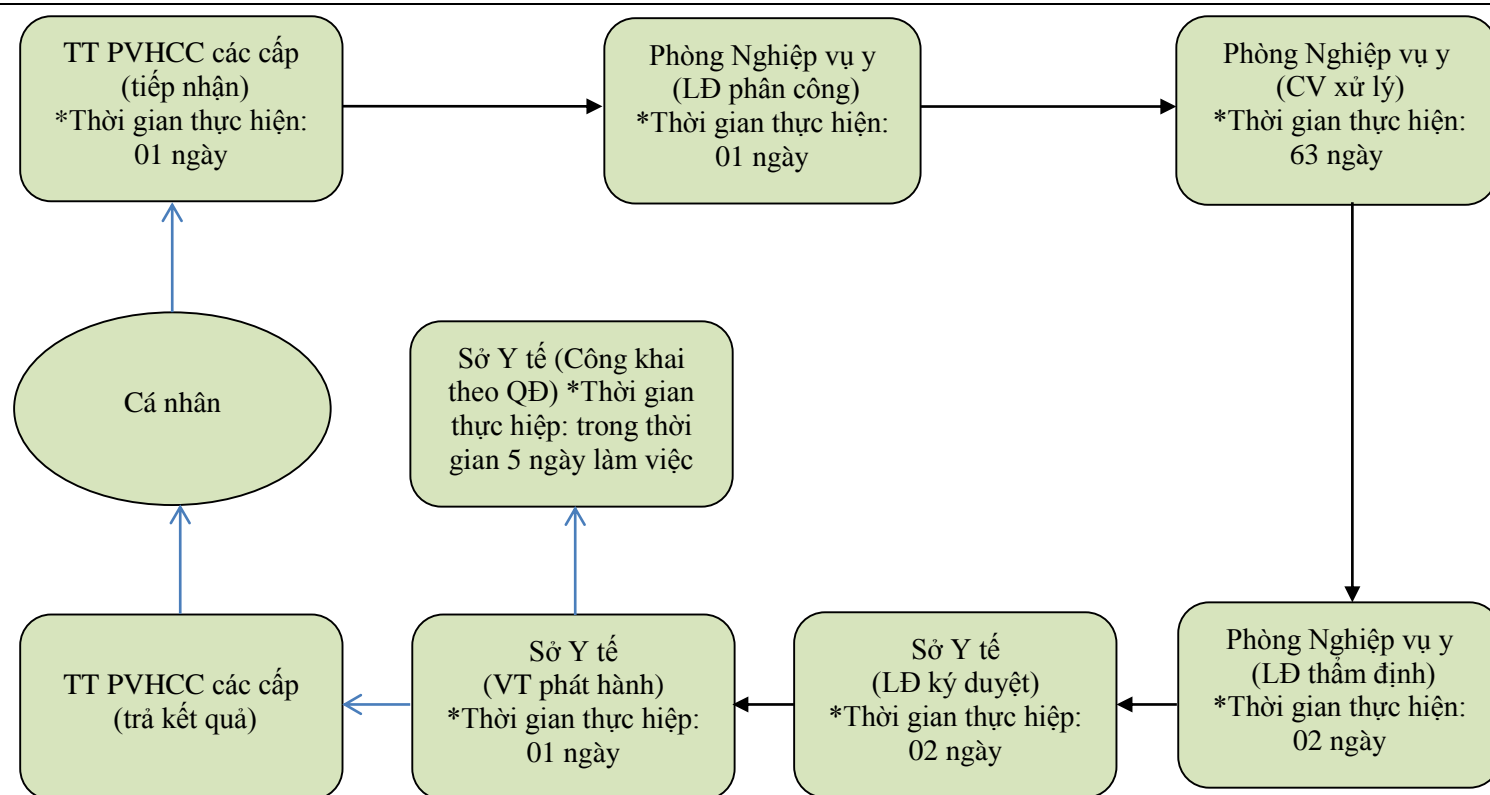
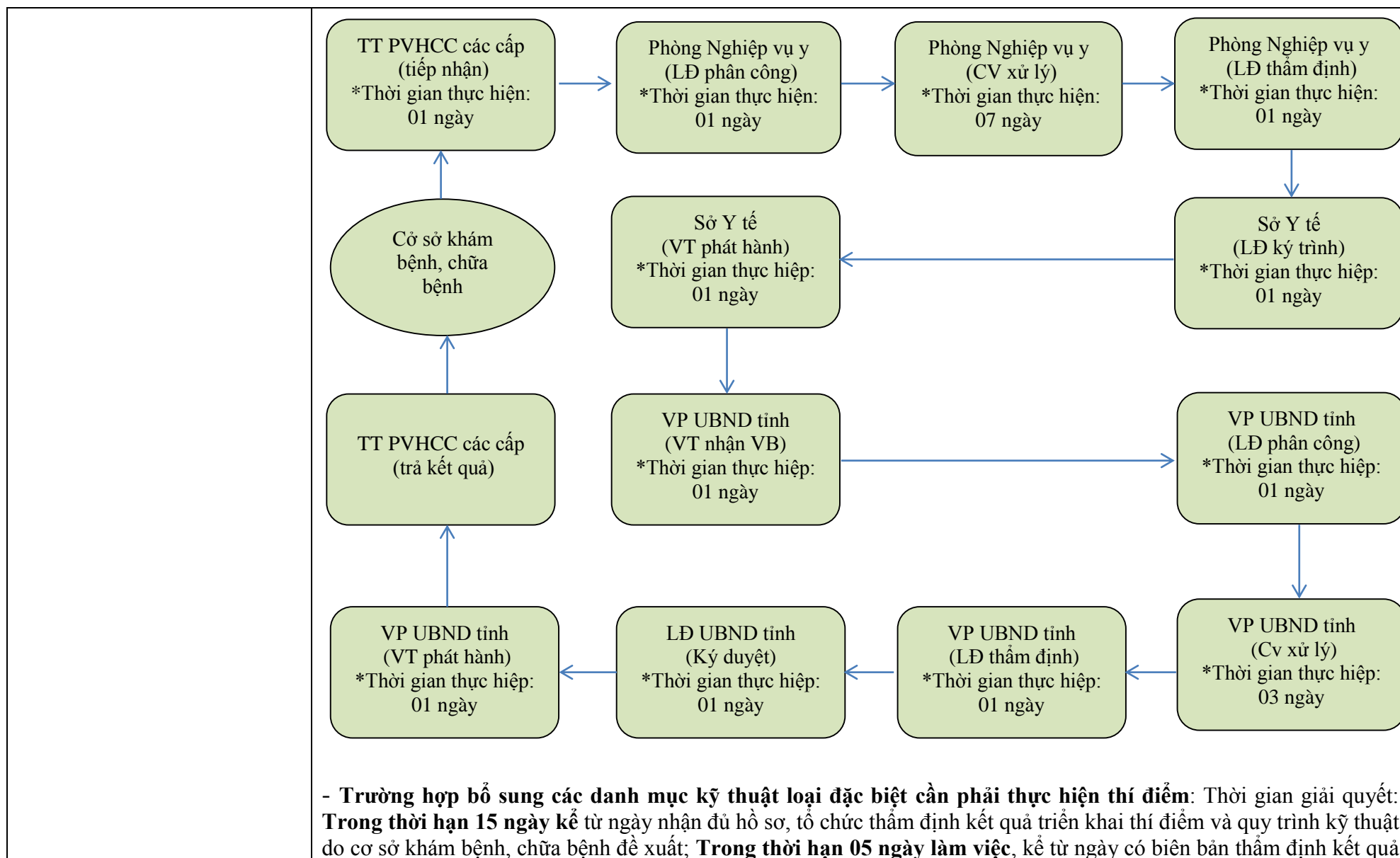


**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)*

Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
<p>1. Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh</p> <p>Mã TTHC: 1.012280.000.00.00.H35</p>	<pre> graph TD     A([Cá nhân]) --&gt; B[TT PVHCC các cấp (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 01 ngày]     C[Sở Y tế (Công khai theo QĐ) *Thời gian thực hiện: trong thời gian 5 ngày làm việc] --&gt; D[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 01 ngày]     D --&gt; E[TT PVHCC các cấp (trả kết quả)]     F[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] --&gt; D     G[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thâm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] --&gt; F     G --&gt; H[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 15 ngày]     H --&gt; I[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày]     I --&gt; B     </pre> <p style="text-align: center;"><b>- Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</b></p>



**- Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở:** Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và; 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị





	<p>- <b>Trường hợp bổ sung các danh mục kỹ thuật loại đặc biệt</b> (khoản 10 điều 66 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP) trong trường hợp không phải thực hiện thí điểm danh mục kỹ thuật loại đặc biệt: Trong thời gian 05 ngày làm việc, UBND tỉnh quyết định cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được áp dụng chính thức kỹ thuật loại đặc biệt mà không cần phải thực hiện thí điểm</p>
--	---